TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 317/2026/QĐST - HNGĐ H, *ngày 27 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 560/2026/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2026 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Diệu M, sinh năm 2003

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1997

HKTT: S, ngõ I, thôn P, xã C, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Diệu M và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao con chung của chị Nguyễn Diệu M và anh Nguyễn Văn L là cháu Nguyễn Diệu T cho chị Nguyễn Diệu M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; anh Nguyễn Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Diệu M là 7.000.000đồng/1 tháng (Bảy triệu đồng/1 tháng) kể từ tháng 8/2026 đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi theo quy định pháp luật.

Anh L có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Toà xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị M tự nguyện nộp cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, và tự nguyện nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Sau khi đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001471 ngày 16/7/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Hà Nội, chị M đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Phòng THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Phong